

Nội dung bài viết

1. [Bài 1 trang 84 SBT Địa Lí 9](#)
2. [Bài 2 trang 85 SBT Địa Lí 9](#)
3. [Bài 3 trang 85 SBT Địa Lí 9](#)

Chúng tôi xin giới thiệu đến học sinh bộ tài liệu giải sách bài tập **Địa Lí 9 Bài 35: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (Đầy đủ nhất)** có đáp án và lời giải hay cho các câu hỏi trong sách bài tập môn Địa lớp 9. Hỗ trợ học sinh ôn tập, nắm chắc phương pháp giải các dạng bài tập. Nội dung chi tiết học sinh xem tại đây.

Bài 1 trang 84 SBT Địa Lí 9

Dựa vào hình 35 dưới đây:

Em hãy:

- a) Hoàn thành bảng chú giải.
- b) Ghi tên vùng, tên nước, tên vịnh biển, tên biển tiếp giáp với vùng Đồng bằng sông Cửu Long.
- c) Dựa vào lược đồ em vừa hoàn thành và vốn hiểu biết, nêu ý nghĩa vị trí địa lí của vùng.

Lời giải:

a)

- | | | |
|---------------|---------------|---------------|
| 1. Long An | 5. An Giang | 9. Hậu Giang |
| 2. Tiền Giang | 6. Cần Thơ | 10. Trà Vinh |
| 3. Đồng Tháp | 7. Vĩnh Long | 11. Sóc Trăng |
| 4. Bến Tre | 8. Kiên Giang | 12. Bạc Liêu |
| | | 13. Cà Mau |

b)

- Phía tây giáp với Campuchia.

-Phía đông bắc giáp với vùng Đông Nam Bộ

- Phía đông giáp với Biển Đông.
- Phía tây nam tiếp giáp Vịnh Thái Lan

c)

Ý nghĩa vị trí địa lý của vùng:

- Gần vùng Đông Nam Bộ đây thị trường tiêu thụ rộng lớn thúc đẩy kinh tế của vùng phát triển.
- Giáp với Campuchia thuận lợi cho giao lưu trao đổi buôn bán với nước láng giềng và các nước trong tiểu vùng Mê Công.
- Giáp vùng biển thuận lợi để phát triển kinh tế biển.
- Vị trí ít thiên tai.

Như vậy vùng Đồng bằng sông Cửu Long có vị trí thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, giao lưu, trao đổi với các vùng khác và các nước trong khu vực và thế giới.

Bài 2 trang 85 SBT Địa Lí 9

Nối ô chữ ở cột A với ô chữ ở cột B sao cho đúng.

A

B

Ý nghĩa của sông Mê Công đối với đồng bằng sông Cửu Long

1. Là nguồn nước tự nhiên dồi dào cung cấp cho sản xuất và đời sống.
2. Hàng năm bồi đắp phù sa cho đồng bằng, mở rộng vùng đất mới Cà Mau.
3. Là tuyến đường giao thông thủy quan trọng giữa Việt Nam với các nước tiểu vùng sôn Mê Công.
4. Mùa nước lên có tác dụng thau chua rửa mặn cho những vùng đất phèn đất mặn.
5. Cung cấp nguồn thủy sản phong phú là nơi nuôi trồng thủy sản thuận lợi.
6. Hình thức du lịch trên sông, du lịch tại các miệt vườn rất hấp dẫn và phát triển ở Đồng bằng sông Cửu Long.

Lời giải:

Nối cột A với các ý 1,2,3,4,5,6 ở cột B.

Bài 3 trang 85 SBT Địa Lí 9

Dựa vào 35.1 SGK. Một số tiêu chí phát triển dân cư, xã hội ở Đồng bằng sông Cửu Long, năm 1999, tr.127, hãy:

- a) Nêu khái quát về đặc điểm dân cư, xã hội của Đồng bằng sông Cửu Long.
- b) Tại sao phải đưa vấn đề nâng cao mặt bằng dân trí và phát triển đô thị ở đồng bằng này.

Lời giải:

a) Đặc điểm dân cư, xã hội của Đồng bằng sông Cửu Long:

- Đồng bằng sông Cửu Long là vùng đông dân thứ 2 của cả nước sau Đồng bằng sông Hồng, năm 2002 dân số của vùng là 16,7 triệu dân chiếm khoảng 21% dân số của cả nước. Tốc độ gia tăng dân số của vùng là 1,4% (năm 1999)

- Mật độ dân số của vùng vào loại cao của cả nước, năm 1999 mật độ dân số của vùng là 407 người/km².

- Thành phần dân tộc của vùng khá đa dạng: người Kinh, Khơ me, Chăm, Hoa,...

- Là vùng có trình độ phát triển xã hội vào mức trung bình của cả nước. tỉ lệ hộ nghèo và thu nhập bình quân/người vào mức trung bình của cả nước.

- Tuy nhiên tỉ lệ người lớn biết chữ của vùng và tỉ lệ dân số thành thị của vùng vào loại thấp so với cả nước.

b) Vấn đề nâng cao mặt bằng dân trí và phát triển đô thị vùng là vấn đề là vấn đề cần thiết quan tâm ở vùng này do:

- Trình độ phát triển dân trí của vùng còn thấp, năm 1999 tỉ lệ người lớn biết chữ của vùng thấp 88,1%, thấp hơn nhiều so với cả nước; Tỉ lệ dân thành thị thấp năm 1999 tỉ lệ dân thành thị của vùng là 17,1%.

- Hiện nay để phát triển kinh tế- xã của vùng cần phải chú trọng đến nâng cao mặt bằng dân trí và phát triển đô thị vùng để thúc đẩy kinh tế- xã hội của vùng phát triển.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để download **Giải SBT Địa Lý 9 Bài 35: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long** chi tiết, có file tải word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi.